TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HSST
Ngày 29 tháng 5 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trung Thành

2. Ông Lê Văn Hùng

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Khương Thị Phượng– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2020/TLST-HS ngày ngày 29 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Tân C, sinh ngày 10/7/1971, nơi sinh: tỉnh V

Nơi ĐKHKTT và cư trú: thôn N, xã N, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Lê Quang T (đã chết); mẹ đẻ: Nguyễn Thị L (đã chết); vợ: Trần Thị N; con: có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2007; tiền án; tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*: Bà Phí Thị X, sinh năm 1957 (đã chết)

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

Anh Đỗ Minh D, sinh năm 1980, có mặt;

Chị Đỗ Thị Hải Y, sinh năm 1982, vắng mặt;

Chị Đỗ Thị L, sinh năm 1987, vắng mặt;

Đều cư trú: Thôn C, xã Q, huyện L, tỉnh V

Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1984 - Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện L, tỉnh V, có mặt;

Chị Đỗ Thị Tuyết Nhung, sinh năm 1986 – Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường T, thị xã P, tỉnh V, có mặt;

Người đại diện theo ủy quyền của chị Y, chị L, chị T, chị N: Anh Đỗ Minh D, sinh năm 1980- Nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện L, tỉnh V (theo văn bản ủy quyền ngày 25/11/2029), có mặt

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện L, tỉnh V, có mặt

- *Người chứng kiến*:

1/ Bà Vũ Thị H, sinh năm 1968, vắng mặt;

2/ Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1985, vắng mặt

Đều cư trú: Thôn B, xã H, huyện L, tỉnh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dụng vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h30’ ngày 18/11/2019, Lê Tân C (có bằng lái xe hạng C do Sở GTVT tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 01/3/2018) điều khiển xe ô tô tải BKS 88K-5073 chở gỗ bạch đàn từ xã Quang Sơn theo Quốc lộ 2C (QL2C) về xã Ngọc Mỹ. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn Bỉnh Ri, xã Hợp Lý, huyện Lập Thạch, Cơ điều khiển xe với tốc độ khoảng 40km/h. Quan sát thấy phía trước cách khoảng 2-3m có xe mô tô BKS 88D1-15803 do bà Phí Thị X điều khiển đang lưu thông bên phải cùng chiều. Thấy vậy, C bật xi nhan bên trái nhưng không bấm còi tín hiệu báo cho xe phía trước biết để tránh về phía bên phải, đồng thời đánh lái sang trái để vượt xe của bà X. Khi phần đầu xe ô tô vượt qua đầu xe của bà X, Cơ quan sát gương chiếu hậu bên trái có 01 xe ô tô tải màu trắng không rõ biển kiểm soát đi cùng chiều có tín hiệu xin vượt nên C đánh lái sang phải để nhường đường cho xe này. Do không quan sát bên phải gương chiếu hậu, không làm chủ tốc độ nên bánh sau bên phải xe ô tô của C va chạm vào đèn xi nhan phía sau bên trái xe mô tô làm bà X ngã ra đường và bị bánh sau bên phải xe ô tô chèn qua người. C điều khiển xe ô tô đi khoảng 15m rồi đỗ xe vào bên phải đường xuống xe cùng người dân đưa bà X vào trạm y tế xã Hợp Lý cấp cứu. Do thương tích nặng, bà X tử vong.

Sau khi xảy ra vụ việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, phương tiện có đầy đủ các thành

phần theo quy định.Tiến hành kiểm tra, kết quả Lê Tân C không có nồng độ cồn trong cơ thể.

*** Khám nghiệm hiện trường:** Nơi xảy ra vụ tai nạn tại đường Quốc lộ 2C, đoạn thuộc thôn Bỉnh Ri, xã Hợp Lý, huyện Lập Thạch. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn thẳng, mặt trải nhựa apphan, khô ráo rộng 8m40, bên phải là đường đất và bê tông rộng 1m50, bên trái là mương bê tông rộng 60cm. Quá trình khám nghiệm lấy mép đường bên phải hướng từ xã Quang Sơn đi xã Bắc Bình làm chuẩn, lấy cột báo hiệu đường bộ R423b bên phải đường làm mốc chuẩn. Đo từ cột này đến mép đường chuẩn là 2m75 và đến đầu vết (1) là 54m80. Trên hiện trường để lại xe mô tô, xe ô tô và các dấu vết sau:

- Ký hiệu số (1) trên sơ đồ hiện trường là vết trượt xước mặt đường KT 67cm x 2cm, hướng từ xã Quang Sơn đi xã Bắc Bình. Đầu vết (1) đến mép đường chuẩn là 1m61. Cuối vết (1) đến mép đường chuẩn là 1m36.

- Ký hiệu số (5) trên sơ đồ hiện trường là xe mô tô 88D1-15803 phát hiện đổ nghiêng bên trái trên mặt đường QL2C, đầu xe hướng mép đường chuẩn, đuôi xe hướng lòng đường QL2C. Đo từ đầu trục bánh sau xe (5) đến mép đường chuẩn là 1m23 và đến điểm giữa cuối vết (4) là 40cm. Từ đầu trục bánh trước xe (5) đến mép đường chuẩn là 10cm.

- Ký hiệu số (6) trên sơ đồ hiện trường là xe ô tô 88K-5073 phát hiện trên mặt đường QL2C, đầu xe hướng đi xã Bắc Bình, đuôi xe hướng đi xã Quang Sơn. Đo từ đầu trục bánh sau bên phải xe số (6) đến mép đường chuẩn là 60cm và đến đầu trục bánh sau xe số (5) là 15m40. Đo từ đầu trục bánh trước bên phải xe số (6) đến mép đường chuẩn là 36 cm.

*** Khám nghiệm phương tiện:**

+ Đối với xe mô tô 88D1-15803, nhãn hiệu Honda-Vision, màu sơn đỏ xác định:

- Gương chiếu hậu bên trái bị gãy rời, giáp phần chân gương. Đầu tay nắm lái bên trái xe có vết trượt xước kim loại KT 1,5cm x 1,5cm. Đầu tay phanh bên trái xe có vết trượt xước kim loại KT 1,5 x 1,5cm.

- Mặt ngoài ốp nhựa đèn xi nhan phía sau bên trái có vết trượt xước mới bám dính chất màu đen, xanh KT (7 x 2,5)cm, hướng từ sau về trước, cao cách mặt đất 58cm.

+ Đối với xe ô tô 88K-5073, nhãn hiệu Cửu long, loại xe tải ben, màu sơn xanh xác định:

- Toàn bộ mặt ngoài lốp bánh trước bên phải có bám dính chất màu xanh.

- Toàn bộ mặt ngoài lốp phía ngoài bánh sau bên phải có bám dính đất bẩn và chất màu xanh, trong đó có vết trượt xước mới cao su sạch vết bẩn trên diện (5 x 2,5)cm.

*** Khám nghiệm tử thi bà Phí Thị X**:

Ngày 01/12/2019, Phòng KTHS Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận số 2539/KLGĐ kết luận:

1. Các kết quả chính:

Trên tử thi Phí Thị X có các vết tụ máu, say sát da chủ yếu vùng ngực, bụng, lưng.

- Thành ngực mất vững, gãy nhiều xương sườn hai bên.

- Trong ổ bụng có khoảng 500ml máu không đông; vỡ gan, lách vỡ, rách thành hai phần.

2. Nguyên nhân chết của bà Phí Thị X: Chấn thương ngực, bụng.

*** Giám định chất ma túy trong máu Lê Tân C:**

Ngày 22/11/2019 Phòng KTHS Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 2460/KLGĐ kết luận:

"Không tìm thấy các chất ma túy trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là máu của Lê Tân C-SN 1971 ở thôn Ngọc-Ngọc Mỹ-Lập Thạch-Vĩnh Phúc, được niêm phong trong phong bì giấy gửi giám định".

*** Giám định hóa học:**

Căn cứ Quyết định trưng cầu giám định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đối với chất màu đen bám dính trên mặt ngoài ốp nhựa đèn xi nhan phía sau bên trái xe mô tô của bà Phí Thị X và mảng cao su thu tại bánh ngoài trục bánh sau bên phải xe ô tô của Lê Tân C, ngày 11/12/2019 Phòng KTHS Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận số 2594/KLGĐ kết luận:

"Chất màu đen xanh bám dính trên vết trượt xước của miếng nhựa ghi là ốp nhựa đèn xi nhan phía sau bên trái xe mô tô BKS 88D1-15803 được niêm phong trong hộp cát tông ký hiệu A1 gửi giám định cùng loại chất liệu với mảnh cao su ghi thu tại bánh phía ngoài trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS 88K-5073, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1 gửi so sánh."

Ngày 03/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch ban hành Yêu cầu định giá tài sản số 59 để xác định thiệt hại đối với xe mô tô BKS 88D1-15803 và xe ô tô BKS 88K-5073. Tại kết luận định giá số 324A/KL-HĐĐG ngày 19/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự

huyện Lập Thạch kết luận: Thiệt hại xe mô tô 88D1-15803 là 400.000 đ, của xe ô tô BKS 88K-5073 là 0 đồng.

Đối với xe ô tô tải màu trắng đi cùng chiều và có tín hiệu xin vượt xe ô tô của Lê Tân C, do C không xác định được BKS, tên tuổi, địa chỉ của lái xe nên cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được.

**** Vật chứng vụ án thu giữ:***

- 01 xe ô tô BKS 88K-5073 nhãn hiệu Cửu long, loại xe tải ben, màu xanh, số khung RRT08135D91A00307, số máy 4100QBZL01271522, có tải trọng 3,5 tấn cùng giấy tờ xe kèm theo là tài sản của Lê Tân C (Ngày 10/2/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại bị cáo).

- 01 bằng lái xe ô tô hạng Csố 260071260558 mang tên Lê Tân C.

- 01 xe mô tô BKS 88D1-15803, nhãn hiệu Honda-Vision, màu đỏ, số máy 0498841, số khung 418641 và 01 đăng ký xe mô tô 88D1-15803 số 012911 là tài sản của chị Đỗ Thị T (Chị T là con đẻ của bị hại). Chiếc xe trên do không có nhu cầu sử dụng nên chị T gửi tại nhà anh trai là Đỗ Minh D. Ngày 18/11/2019, bà X lấy chiếc xe mô tô trên tham gia giao thông và xảy ra tai nạn. Việc bà X điều khiển xe mô tô chị T, anh D không biết nên cơ quan điều tra không đề cập. Ngày 10/2/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chị T chiếc xe trên cùng giấy tờ kèm theo.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Quá trình điều tra, Lê Tân C cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 145.000.000 đ. Đại diện hợp pháp của bị hại là anh Đỗ Minh D (là con trai ruột bị hại) đã nhận đủ số tiền trên. Đại diện bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho Lê Tân C.

Đối với phần hư hỏng của chiếc xe mô tô 88D1-15803, chị T và gia đình bị hại tự sửa chữa, khắc phục, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT- VKS ngày 23 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Lê Tân C về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Lê Tân C, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Lê Tân C phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 260, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi, thời hạn thử

thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; xác nhận bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại; không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo và xử lý vật chứng vụ án; bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có lời bào chữa, bổ sung nào khác.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người đại diện của gia đình bị hại thừa nhận lời trình bày của bị cáo là đúng. Về trách nhiệm dân sự: Anh D xác nhận giữa bị cáo và gia đình anh đã thỏa thuận về phần bồi thường dân sự, bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình anh tổng số tiền là 145.000.000đ. Nay gia đình anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về phần dân sự; về hình phạt anh đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Chị Đỗ Thị Hải Y, chị Đỗ Thị L, chị Đỗ Thị T, chị Đỗ Thị Tuyết N (là các con đẻ của bị hại) là người đại diện theo pháp luật của bị hại đã có văn bản ủy quyền cho anh Đỗ Minh D (con trai của bị hại) là đại diện cho gia đình bị hại; chị Đỗ Thị T đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt chị T, chị Y, chị L, chị N.

[2] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Lê Tân C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra,

bản kiểm điểm của bị cáo; sơ đồ vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông có liên quan đến vụ tai nạn, bản ảnh chụp tại hiện trường, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 10h45' ngày 18/11/2019, Lê Tân C (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô tải BKS 88K-5073, nhãn hiệu Cửu long chở gỗ bạch đàn lưu thông trên QL2C. Khi đi đến đoạn thuộc địa phận thôn Bỉnh Ri, xã Hợp Lý, huyện Lập Thạch với tốc độ khoảng 40km/h. Quan sát phía trước thấy xe mô tô BKS 88D1-15803 do bà Phí Thị X điều khiển đang lưu thông bên phải cùng chiều nên C bật xi nhan bên trái (không bấm còi tín hiệu) đồng thời đánh lái sang trái để vượt xe của bà X. Khi thấy phía sau có 01 ô tô tải đi cùng chiếu có tín hiệu xin vượt, C đánh lái sang phải để nhường đường nên bánh sau bên phải xe ô tô của C va chạm vào đèn xi nhan phía sau bên trái xe mô tô làm bà X ngã ra đường và bị bánh sau bên phải xe ô tô chèn qua người. Hậu quả bà X tử vong, xe mô tô hư hỏng nhẹ.

Hành vi điều khiển xe ô tô vượt không đúng quy định, không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ của Lê Tân C đã vi phạm Khoản 11 Điều 8; Khoản 2, Khoản 3 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ và khoản 8 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải.Cụ thể:

Khoản 11 Điều 8 quy định:

" Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

...11...Vượt ẩu".

Khoản 2, khoản 3 Điều 14 quy định:

" Điều 14. Vượt xe

....

2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi ... xe chạy trước ...đã tránh về bên phải...

3. Khi có xe xin vượt, nếu đủ điều kiện an toàn, người điều khiển phương tiện phía trước phải giảm tốc độ, đi sát về bên phải của phần đường xe chạy..."

Khoản 8 Điều 5 Thông tư 31 quy định:

"Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

8... khi cho xe chạy sau vượt; ...;

Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận Lê Tân C phạm tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự .

Điều luật quy định: *"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a) Làm chết người;"

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại tới tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng tới cuộc sống của gia đình người bị hại cũng như của gia đình bị cáo, gây tâm lý hoang mang đối với người tham gia giao thông. Hơn nữa, trong thời gian gần đây tình hình các vụ tai nạn giao thông ngày một tăng lên và một phần nguyên nhân là do sự thiếu ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ của một bộ phận người tham gia giao thông. Do vậy, cần xử lý nghiêm minh đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, bị cáo được xác định là người chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, tự nguyện bồi thường thiệt hại, đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hơn nữa khi bị hại điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có giấy phép lái xe. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã đưa bị hại đi cứu chữa và đã tự đến Cơ quan Công an để đầu thú nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Sau khi xem xét, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng: bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không gây khó khăn cho quá trình điều tra. Do vậy, thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách nhất định dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo có giấy phép lái xe hạng C, hành nghề lái xe, nhưng nguồn sống và thu nhập của gia đình bị cáo phụ thuộc chính vào nghề lái xe của bị cáo. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng vụ án:

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 145.000.000 đồng. Xét xự thỏa thuận của bị cáo và gia đình bị hại là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức, xã hội nên cần được chấp nhận. Nay gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu, đề nghị gì thêm nên vấn đề bồi thường trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng vụ án:

- Xác nhận ngày 10/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho bị cáo 01 xe ô tô BKS 88K-5073 nhãn hiệu Cửu long, loại xe tải ben, màu xanh, số khung RRT08135D91A00307, số máy 4100QBZL01271522, có tải trọng 3,5 tấn cùng giấy tờ xe kèm theo là đúng sở hữu, hợp pháp.

- Đối với 01 bằng lái xe ô tô hạng Csố 260071260558 mang tên Lê Tân C là giấy tờ hợp pháp nên trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Xác nhận ngày 10/2/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chị T chiếc xe mô tô BKS 88D1-15803, nhãn hiệu Honda-Vision, màu đỏ, số máy 0498841, số khung 418641 và 01 đăng ký xe mô tô 88D1-15803 số 012911 là đúng sở hữu, hợp pháp.

[5] Về án phí: Bị cáo Lê Tân C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1, Khoản 2, Khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Tân C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Lê Tân C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã N, huyện Lh, tỉnh V giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã N trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xác nhận ngày 10/02/2020, Cơ quan điều tra trả lại cho bị cáo 01 xe ô tô BKS 88K-5073 nhãn hiệu Cửu long, loại xe tải ben, màu xanh, số khung RRT08135D91A00307, số máy 4100QBZL01271522, có tải trọng 3,5 tấn cùng giấy tờ xe kèm theo.

- Xác nhận ngày 10/2/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chị T chiếc xe mô tô BKS 88D1-15803, nhãn hiệu Honda-Vision, màu đỏ, số máy 0498841, số khung 418641 và 01 đăng ký xe mô tô 88D1-15803 số 012911.

- Trả lại bị cáo 01 bằng lái xe ô tô hạng Cso 260071260558 mang tên Lê Tân C nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Lê Thị Nga

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND xã N;
- Bị cáo; Người đại diện bị hại; Người có QL-NVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.